

# Protect Yourself from Pesticides—

## Guide for Agricultural Workers (Vietnamese)

# Tự Bảo-Vệ Bạn Khỏi Thuốc Sâu Độc—

## Sách Chỉ Nam Cho Những Nông Nghiệp Viên



**The Environmental Protection Agency** revised the Worker Protection Standard for agricultural pesticides in August 1992. The revised Worker Protection Standard requires that agricultural workers be given training in basic pesticide safety.

*Protect Yourself from Pesticides: Guide for Agricultural Workers* was developed by the Environmental Protection Agency; it presents all of the information required for training under the Worker Protection Standard. Some States and Tribes have additional requirements for pesticide safety training for agricultural workers. Contact the State and Tribal agency responsible for pesticide enforcement in your area to obtain information needed to comply with all State or Tribal training requirements.

There are other materials about the Worker Protection Standard that are being developed by EPA. They include a safety poster, a handbook on pesticide safety for pesticide handlers, and a manual for agricultural employers. For more information about safety training and about the revised Worker Protection Standard, contact

**Occupational Safety Branch (H7506C)**  
Office of Pesticide Program  
U.S. Environmental Protection Agency  
401 M Street, S.W.  
Washington, D.C. 20460  
(703) 305-7666

Vào tháng tám năm 1992, **Sở Bảo-vệ Môi-sinh (EPA)** đã viết lại **Mẫu Tiêu-chuẩn Bảo-vệ Người Lao-động về những thuốc sâu trong nghề nông**. Sự sửa lại **Mẫu Tiêu-chuẩn** này yêu cầu những người làm nghề nông được có sự huấn-luyện căn-bản về cách an-toàn cho thuốc sâu.

*Cuốn Tự Bảo-vệ Bạn Khỏi Thuốc Sâu Độc: Sách Chỉ Nam Cho Những Người Nông Nghiệp Viên* này đã được thực hiện bởi EPA. Nó trình bày tất cả những chi tiết yêu cầu cho sự huấn-luyện dưới **Mẫu Tiêu-chuẩn Bảo-vệ Người Lao-động**. Ngoài ra, một vài Tiểu-bang và Bộ-tộc khác có bổ túc thêm vào những điều yêu cầu trên trong cách huấn-luyện về sự an-toàn cho thuốc sâu của người làm nghề nông này. Hãy liên lạc với cơ sở của Tiểu-bang hay Bộ-tộc nào có trách nhiệm thi hành điều luật của thuốc sâu này để lấy những chi tiết cần thiết để làm theo đúng với tất cả những sự yêu cầu của Tiểu-bang hay Bộ-tộc đó.

Thêm vào đây, EPA còn có thực hiện thêm nhiều chi tiết cụ thể khác liên quan đến **Mẫu Tiêu-chuẩn Bảo-vệ Người Lao-động** này. Những chi tiết này gồm có yết-thị của sự an-toàn, sách chỉ dẫn của sự an-toàn cho thuốc sâu dành cho những người vận dụng thuốc sâu, và sách chỉ-tay cho những người quản-lý lao-động. Nếu bạn muốn biết thêm những chi tiết liên quan tới sự huấn-luyện an-toàn hay là sự viết lại của **Mẫu Tiêu-chuẩn Bảo-vệ Người Lao-động** này, xin liên lạc với

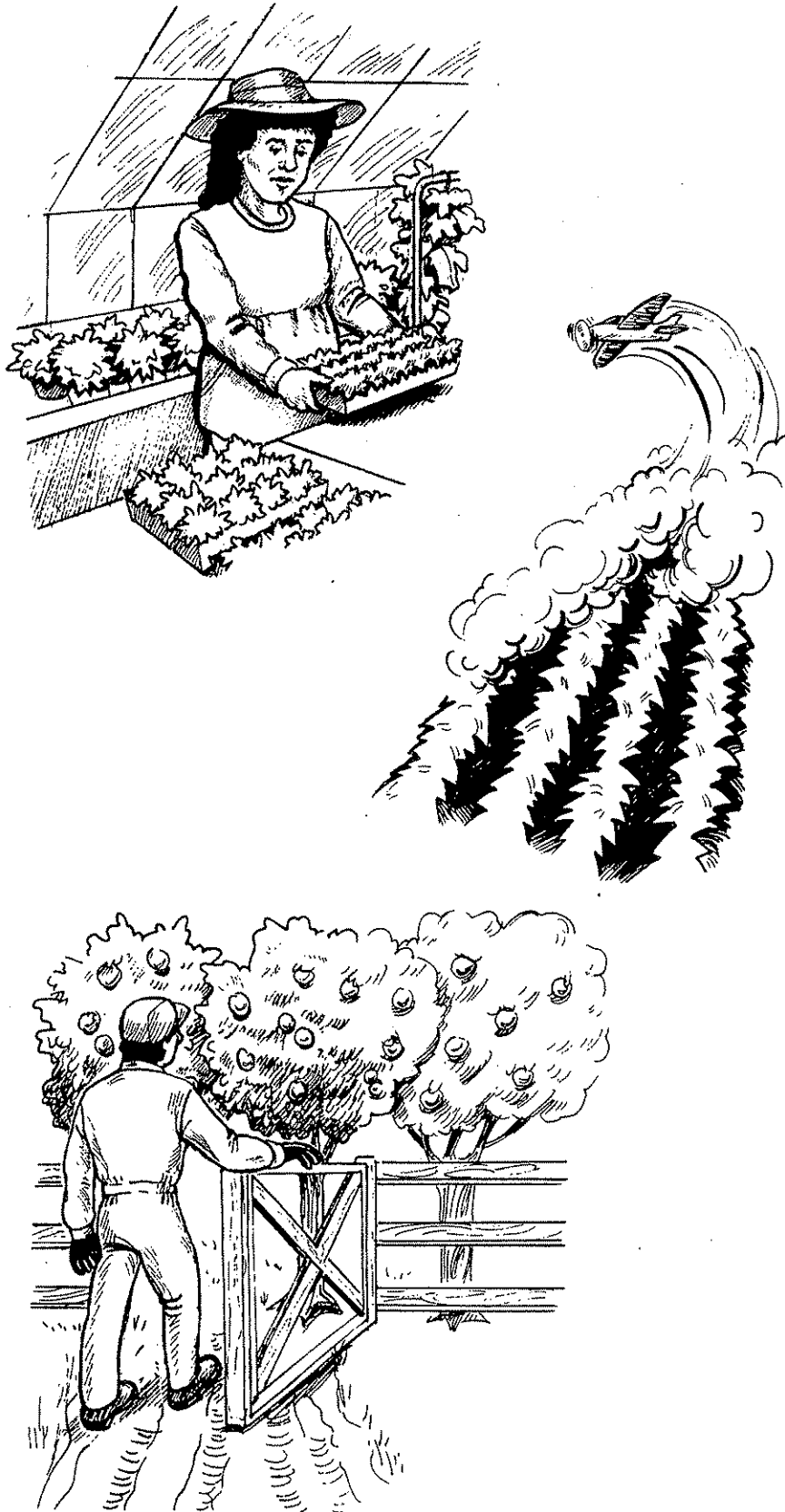
**Occupational Safety Branch (H7506C)**  
Office of Pesticide Program  
U.S. Environmental Protection Agency  
401 M Street, S.W.  
Washington, D.C. 20460  
(703) 305-7666

**Hoặc** **Region 10 (WA, OR, ID, AK) (AT-083)**  
Pesticides and Toxic Substances Branch  
U.S. Environmental Protection Agency  
1200 Sixth Avenue  
Seattle, WA 98101  
**Allan Welch** hoặc **Long Bui** (206) 553-1918

**Acknowledgement:** EPA Region 10 would like to thank Long Bui for his outstanding help in translation of this guideline.

## Pesticide Safety

## Sự An-toàn cho Thuốc Sâu



### ■ Pesticides help control pests, but they can also hurt—even kill—people.

Pesticides control pests such as insects and weeds. Pesticides can also hurt—even kill—people. The law helps protect you from pesticide poisoning. You can also help protect yourself.

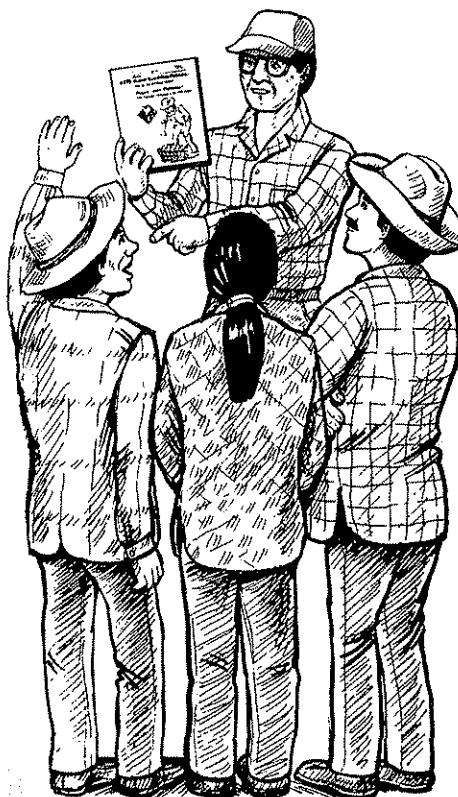
### □ Thuốc sâu giúp hạn chế sâu bọ, nhưng nó cũng có thể làm thiệt hại—kể cả làm chết—người

Thuốc sâu dùng để hạn chế côn trùng chẳng hạn như sâu bọ và cỏ dại. Thuốc sâu còn có thể gây lên thiệt hại—kể cả làm chết—người. Pháp luật có thể giúp các bạn khỏi bị độc từ thuốc sâu, nhưng các bạn cũng còn có thể tự bảo vệ chính mình nữa.

■ **Learn how to protect yourself. If you don't understand, ask for help.**

If pesticides are used where you work, your boss must make sure you are trained in pesticide safety.

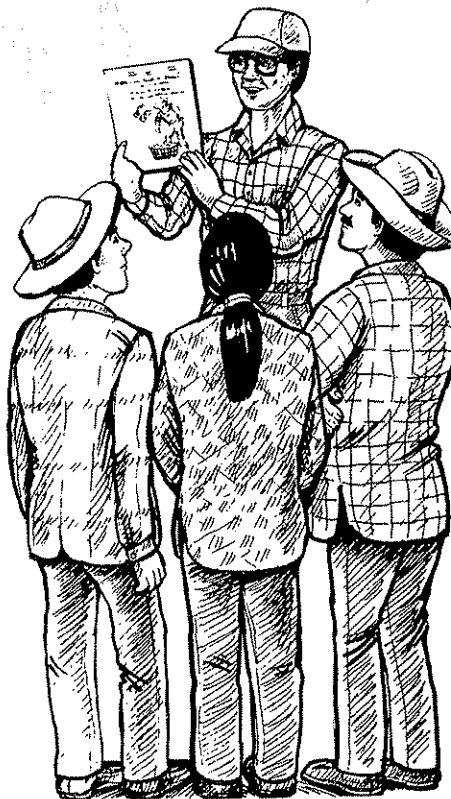
This book has facts about pesticide safety. If you do not understand this book or your safety training, ask for help.



□ **Hãy học hỏi cách thức để tự bảo vệ chính bạn. Nếu không hiểu, hãy tìm sự giúp đỡ.**

Nếu thuốc sâu đã dùng ở nơi bạn làm việc, thì người quản lý của bạn phải bảo đảm là bạn đã được huấn luyện về sự an toàn cho thuốc sâu.

Cuốn sách này có những chi tiết liên quan tới cách an toàn cho thuốc sâu. Nếu bạn không hiểu sách này hay sự huấn luyện an toàn của bạn, thì hãy tìm sự giúp đỡ.



## How Can You Protect Yourself from Pesticides? Làm Cách Nào Để Tự Bảo Vệ Bạn Khỏi Thuốc Sâu?



### ■ Wear clothes that cover your skin.

You should wear clean work clothes each day that will cover your skin:

- Long pants.
- A long-sleeved shirt.
- Shoes and socks.

### □ Mặc những đồ phục nào mà che kín được da người của bạn.

Bạn nên mặc quần áo sạch đi làm mỗi ngày để da người của bạn được che kín như:

- Quần dài.
- Áo tay dài.
- Giày và dớ.

■ **At work, look for soap and water.**

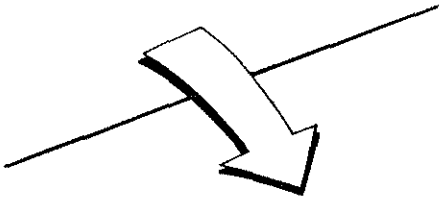
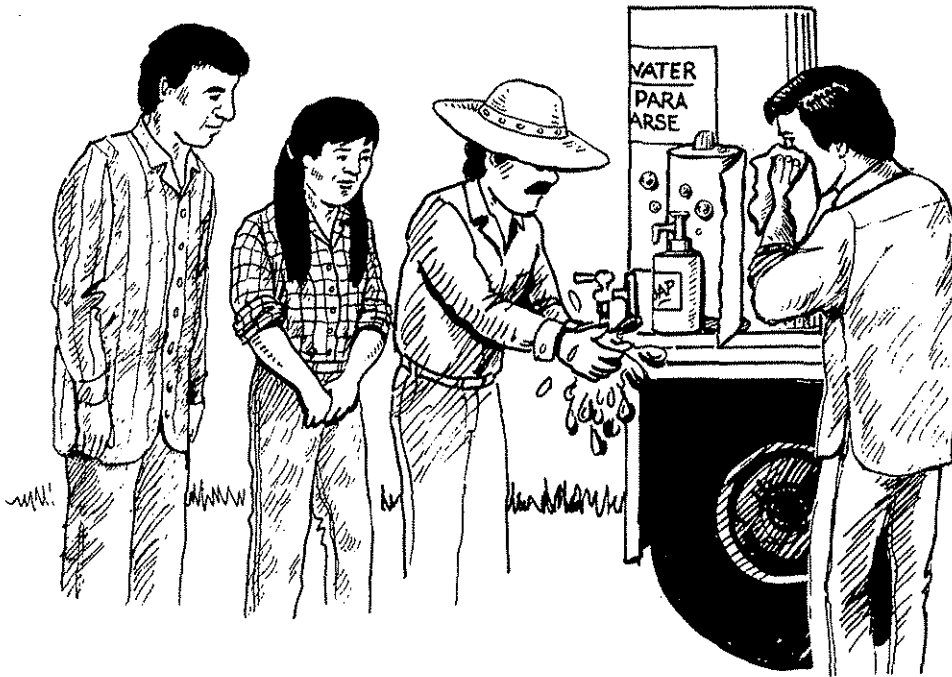
At work, you must be provided with soap, water, and towels if the areas where you work have had pesticides applied in at least the last 30 days. Pesticides dry on crops as a powder—this powder is the residue. A residue can remain on a crop many days after spraying.

□ **Ở nơi làm việc, hãy tìm tới nơi để xà phòng và nước.**

Ở nơi làm việc, bạn cần được phải cung cấp xà phòng, nước, và khăn lau nếu nơi bạn làm đã có rải thuốc sâu tối thiểu là trong vòng 30 ngày trước đó. Thuốc sâu khô đọng ở trên cây cỏ như là bột phần—bột phần này là chất còn tồn tại lại của thuốc sâu. Chất này có thể đọng lại ở trên lá rau hay lúa rất là nhiều ngày sau khi thuốc sâu đã được rải.



**How can you protect yourself from pesticides?  
Làm cách nào để tự bảo vệ bạn khỏi thuốc sâu?**



- **Wash your hands and face before you eat, drink, smoke, or chew gum or tobacco.**

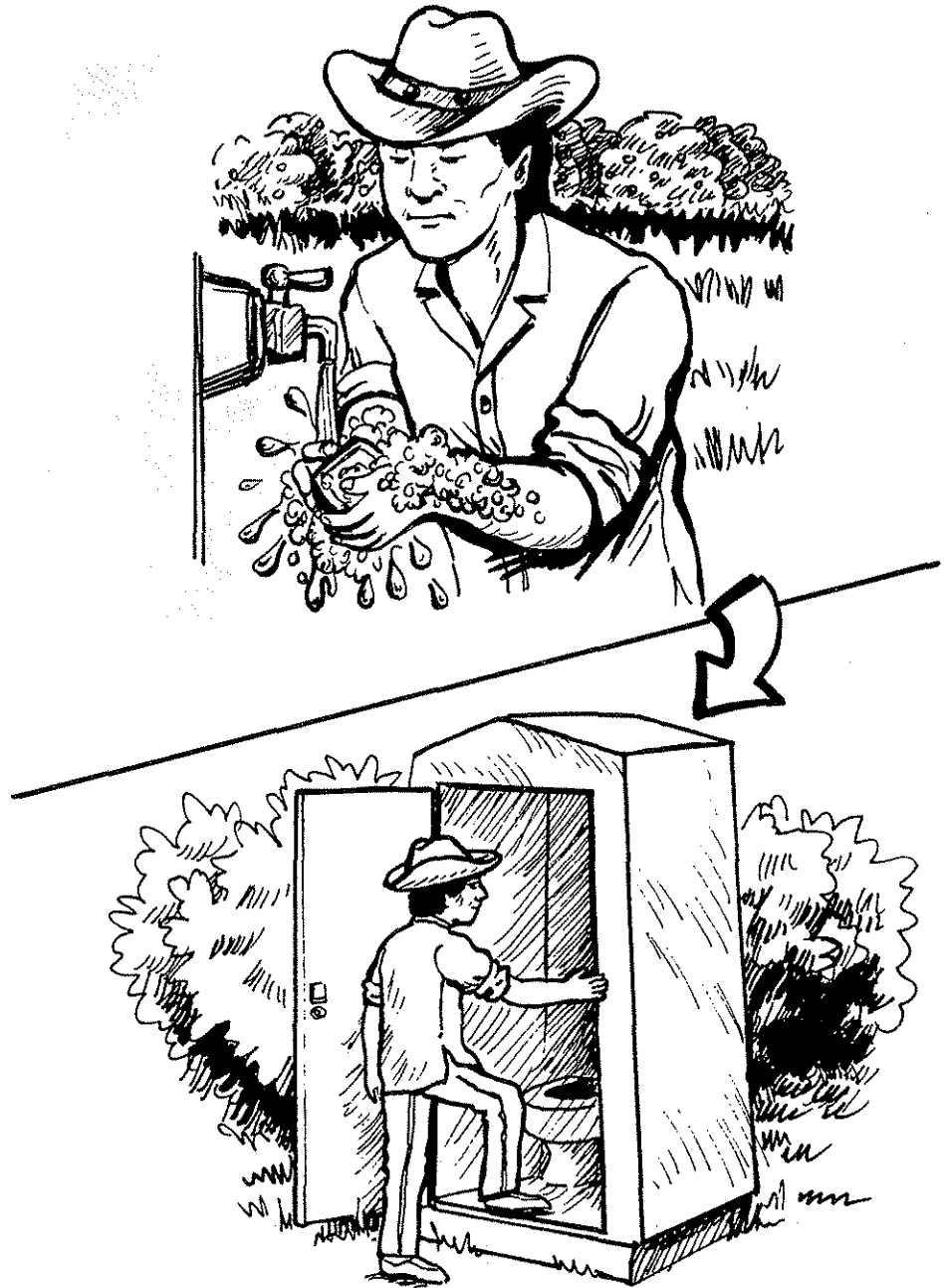
Your hands and face may get pesticides on them.

- **Rửa tay và mặt của bạn trước khi bạn ăn, uống, hút thuốc lá, hay nhai sing-gum kể cả tô-ba-cô.**

Tay và mặt của bạn có thể truyền nhiễm thuốc sâu lên các thứ nêu trên.

- Wash your hands before using the toilet at work.

- Rửa tay trước khi đi vệ-sinh ở nơi làm việc của bạn.





**How can you protect yourself from pesticides?  
Làm cách nào để tự bảo vệ bạn khỏi thuốc sâu?**



- **Stay out of areas where pesticides are being applied. If pesticides drift to where you are working, get out!**

It is against the law for anyone to apply pesticides in an area where you are working, or to let pesticides drift onto you.

- **Tránh những nơi mà thuốc sâu đang được rải. Nếu thuốc sâu từ nơi khác bay tới nơi của bạn đang làm việc, lập tức rời khỏi nơi đó!**

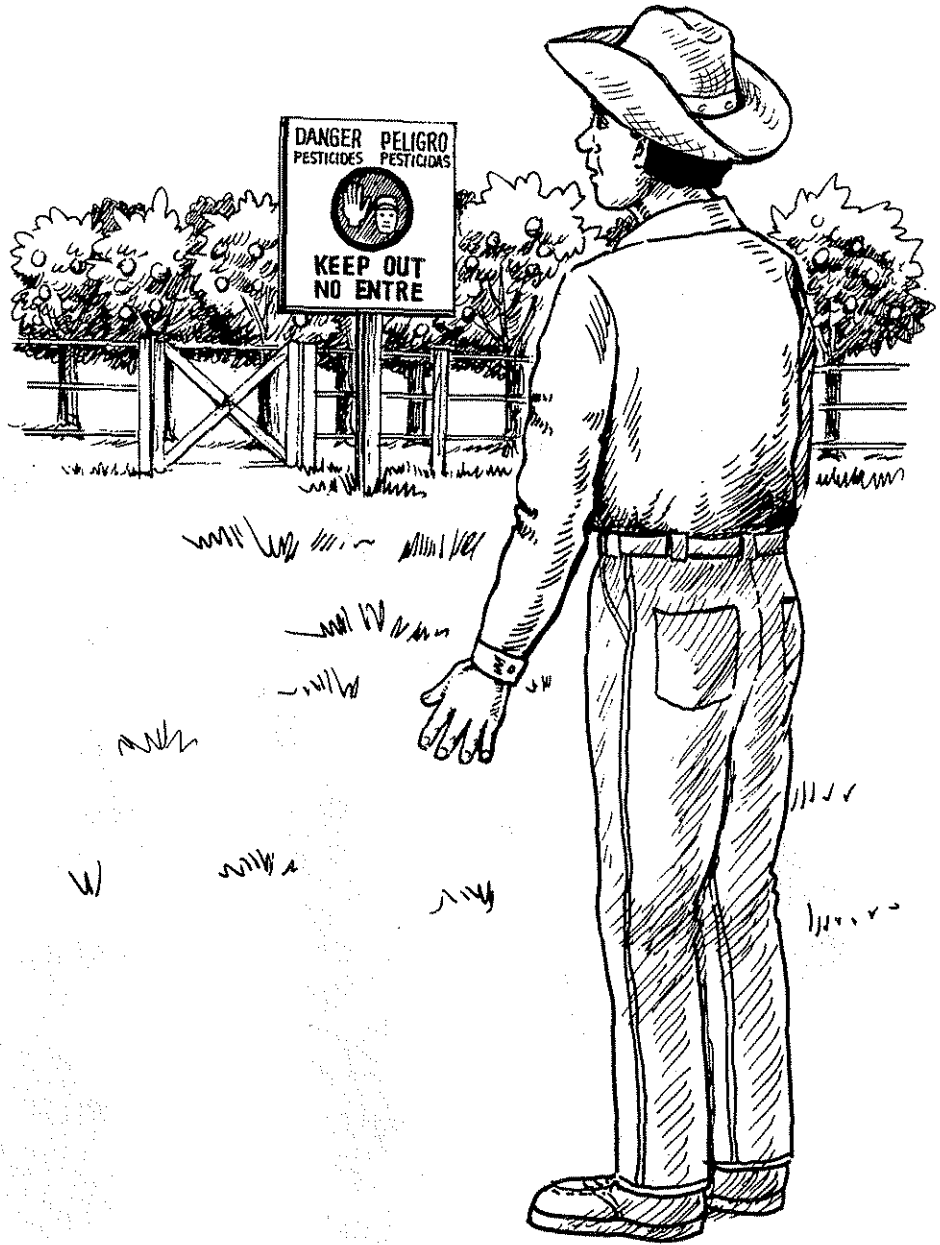
Luật pháp cấm là không ai được rắc rải thuốc sâu nơi mà bạn đang làm việc, hay là để thuốc sâu bay lên tới người của bạn.

■ **If you see this sign, or ones like it, keep out!**

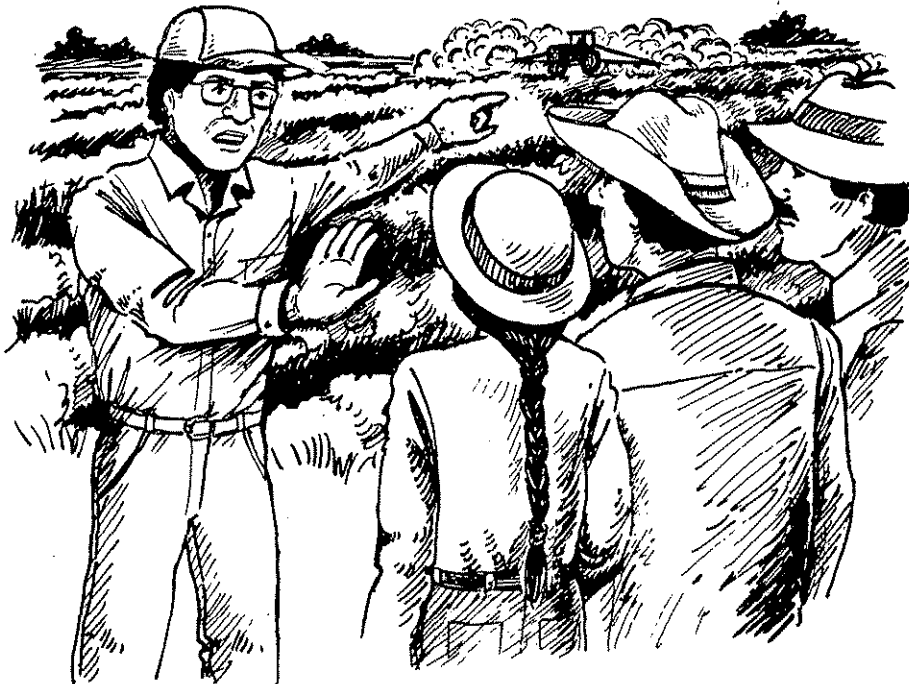
This sign means that pesticides are in the area. You must have special training and protection to go into the area.

□ **Nếu bạn nhìn thấy bảng chữ như thế này, hay những bảng chữ tương tự như vậy, thì rời đi xa ra!**

Bảng chữ này ra dấu hiệu là có thuốc sâu hiện diện ở trong vùng đó. Bạn cần phải có sự huấn luyện đặc biệt và sự bảo vệ an toàn mới có thể đi vào nơi đó.



**How can you protect yourself from pesticides?  
Làm cách nào để tự bảo vệ bạn khỏi thuốc sâu?**



- **Stay out of areas your boss tells you not to enter. . .**

Even if no sign is posted.

- **Tránh những nơi mà người quản lý (chủ nhân) của bạn nói là bạn không nên vào...**

Cho dù là nơi đó không có để bảng cấm.

■ **Never take pesticides or pesticide containers home from work**

They are not safe for use around the home.

□ **Đừng bao giờ mang thuốc sâu hoặc thùng đựng thuốc sâu từ nơi làm về nhà.**

Những vật này không có an toàn để dùng cho chung quanh nhà ở được.



**How can you protect yourself from pesticides?  
Làm cách nào để tự bảo vệ bạn khỏi thuốc sâu?**

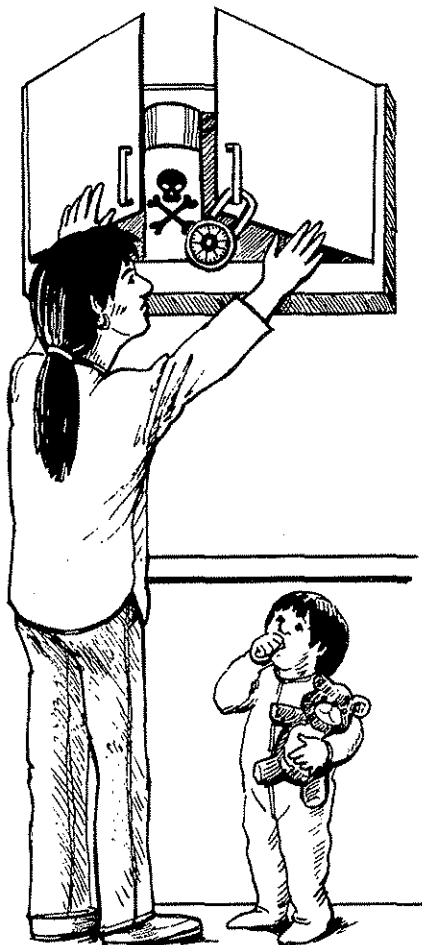


- **Keep children away from areas where pesticides might be.**

At home, keep pesticides away from children.

- **Hãy giữ các trẻ nhỏ tránh xa những nơi có thể có thuốc sâu.**

Ở nhà, hãy cất giữ thuốc sâu ngoài tầm với của các trẻ nhỏ.

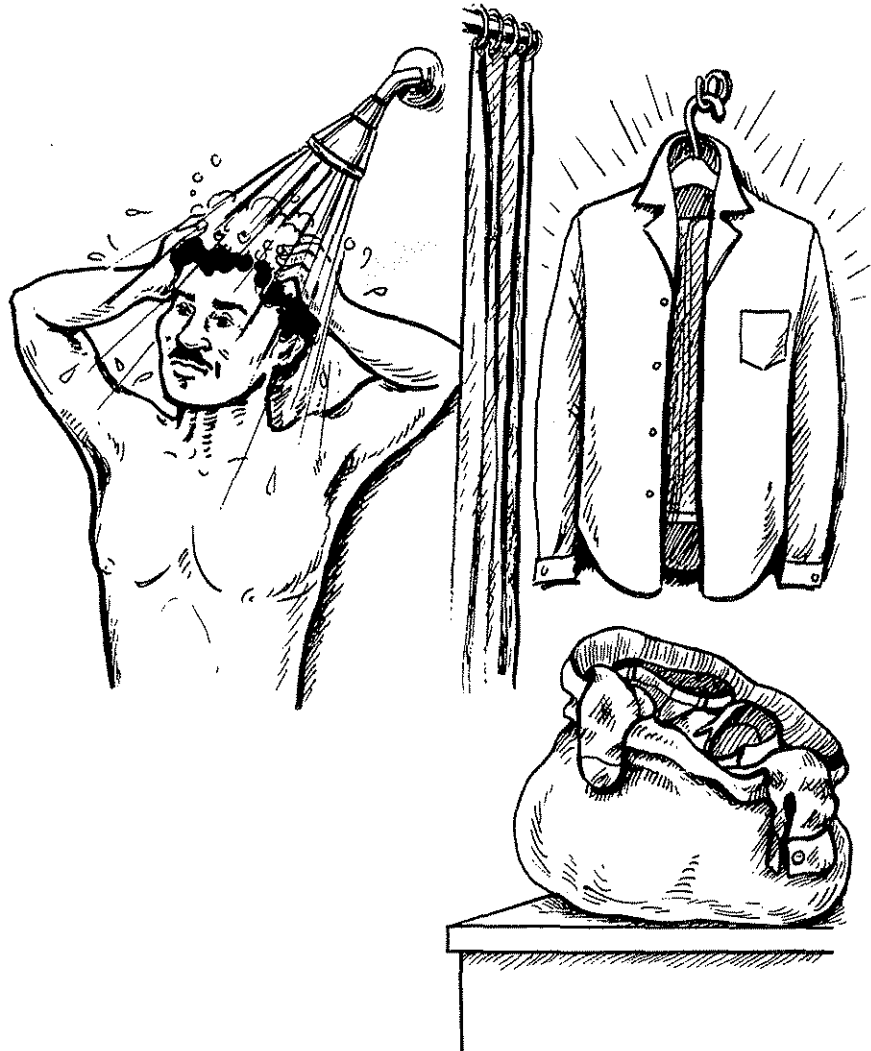
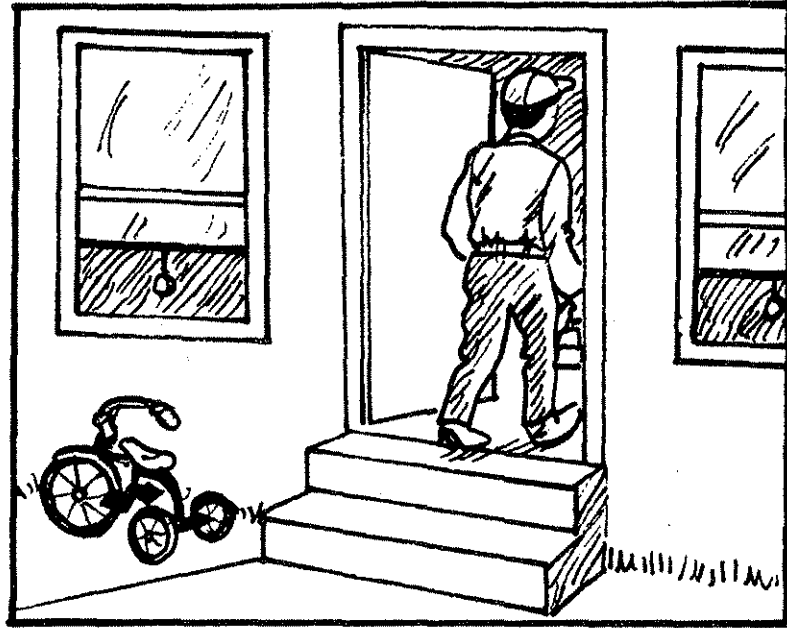


- **After work each day, wash your whole body, including your hair.**

Use plenty of soap and water. Then put on clean clothes.

- **Hãy tắm rửa, kể cả gội đầu, sau mỗi ngày làm việc về.**

Nên dùng thật nhiều xà phòng và nước. Rồi mặc vào những quần áo sạch.



**How can you protect yourself from pesticides?  
Làm cách nào để tự bảo vệ bạn khỏi thuốc sâu?**



- **Keep dirty work clothes away from non-work clothes and from the family laundry.**

Pesticides may get on your clothes at work. Wash your work clothes, including your cotton gloves before using them again.

- **Giữ những quần áo đi làm đơ**̣**n**̣** bản riêng ra với những quần áo không phải để đi làm và những quần áo để giặt của gia đình.**

Thuốc sâu có thể dính vào quần áo của bạn từ nơi làm việc. Giặt những quần áo đi làm của bạn, kể cả bao tay vải gòn trước khi mặc chúng trở lại.

## Where are Pesticides? Nơi Nào Có Thuốc Sâu?

### ■ Pesticides are applied in different ways:

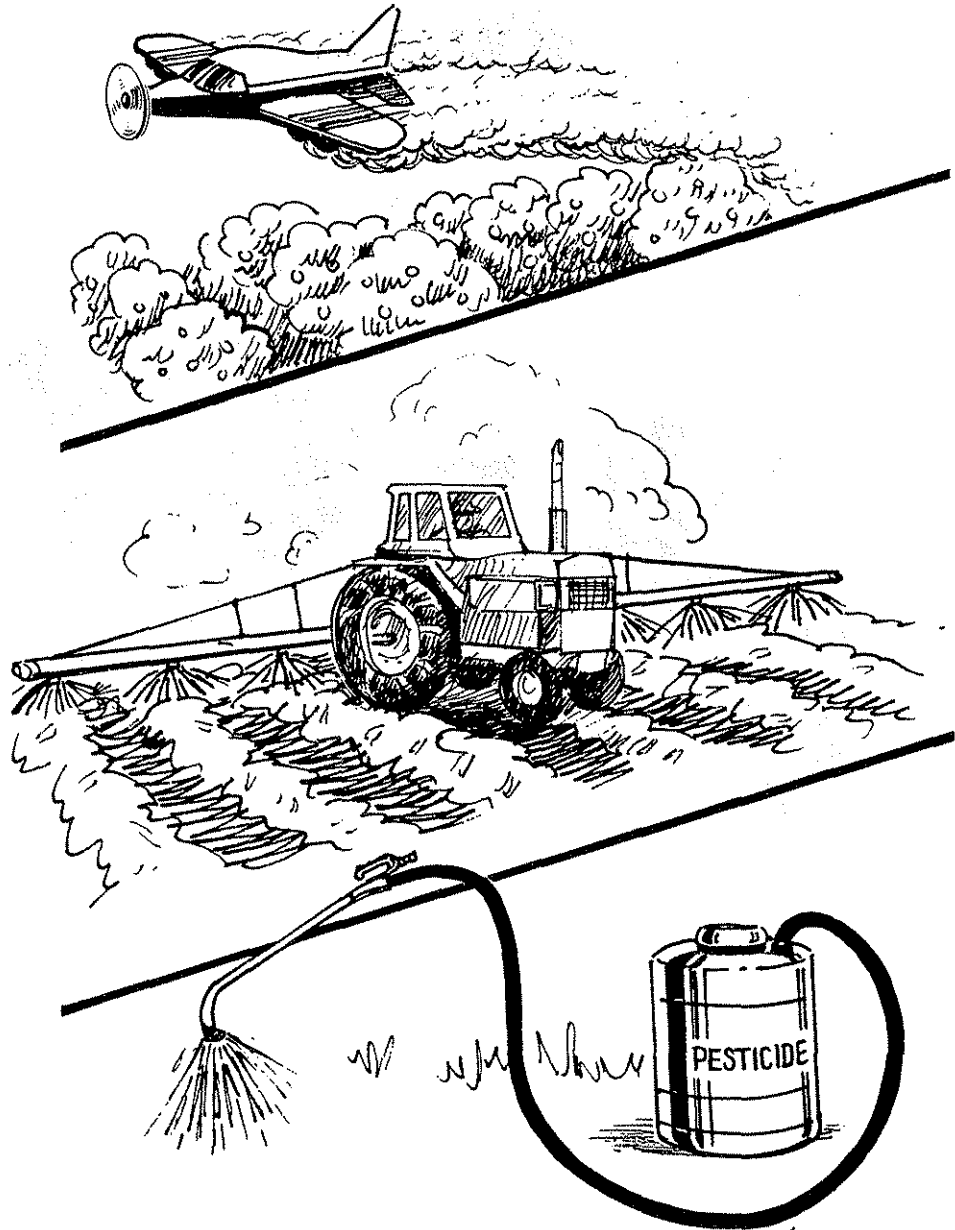
- Liquids or sprays.
- Powders or granules.
- Gases.

Pesticides may be in many places. Pesticides may be on plants and on the soil. Often you can't tell pesticides are there.

### □ Thuốc sâu được rắc rải rất nhiều cách:

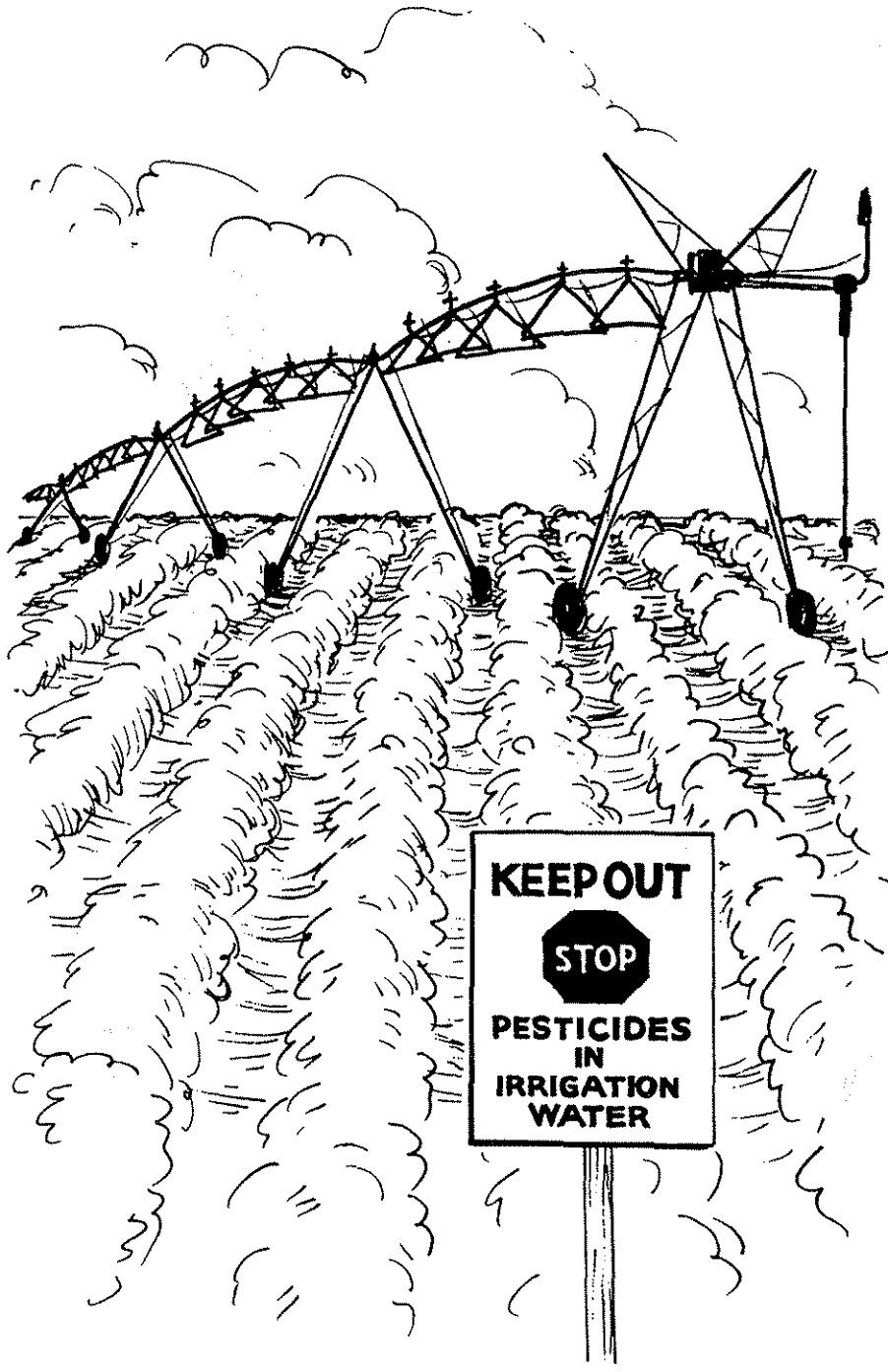
- Nước hay bụi nước xịt ra.
- Bột phần hay hạt nhỏ.
- Hơi khí.

Thuốc sâu có thể ở rất nhiều nơi. Thuốc sâu có thể ở trên thực-vật (cây cối) và trên đất. Bình thường bạn không thể biết được thuốc sâu ở những nơi đó.





**Where are Pesticides?  
Nơi Nào Có Thuốc Sâu?**

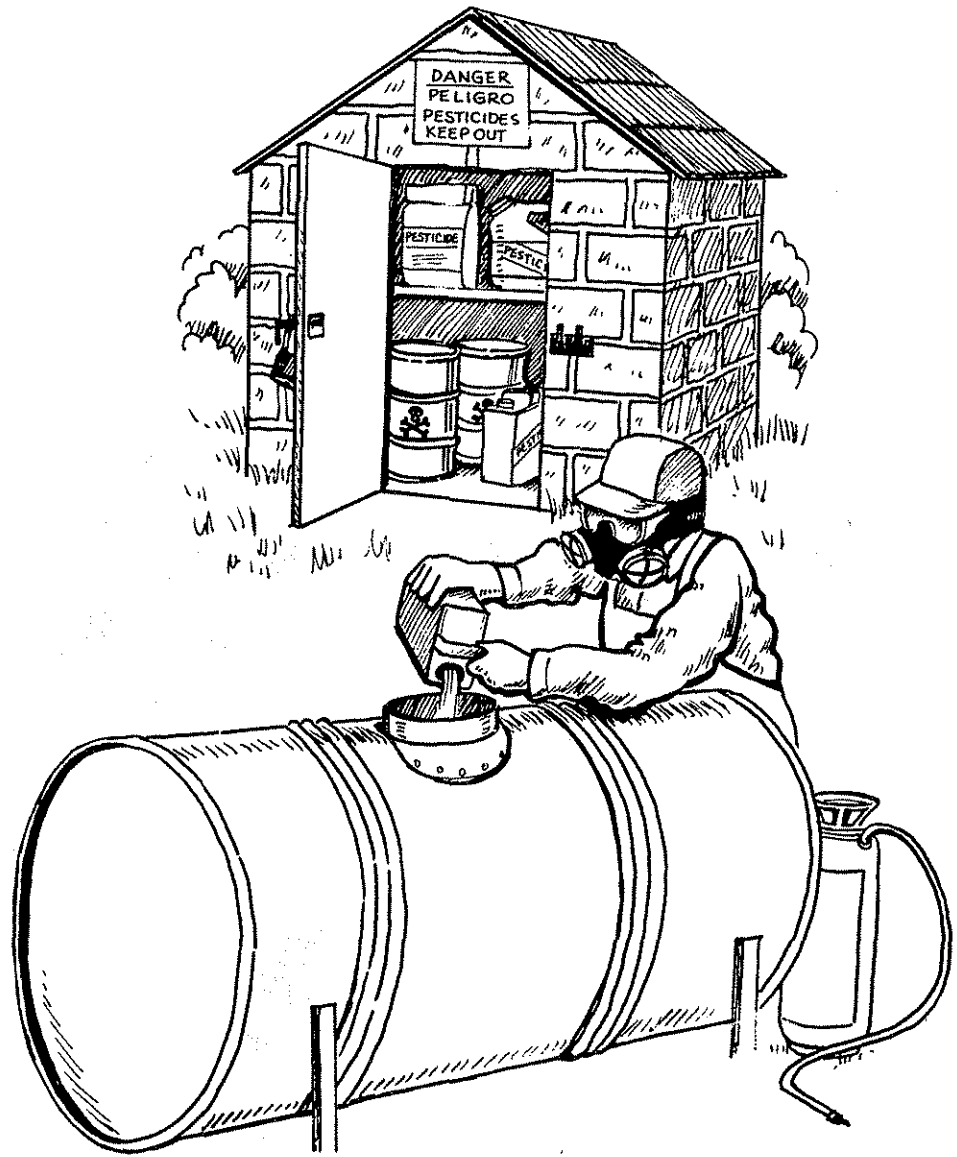


■ Pesticides may be in irrigation water and on irrigation equipment.

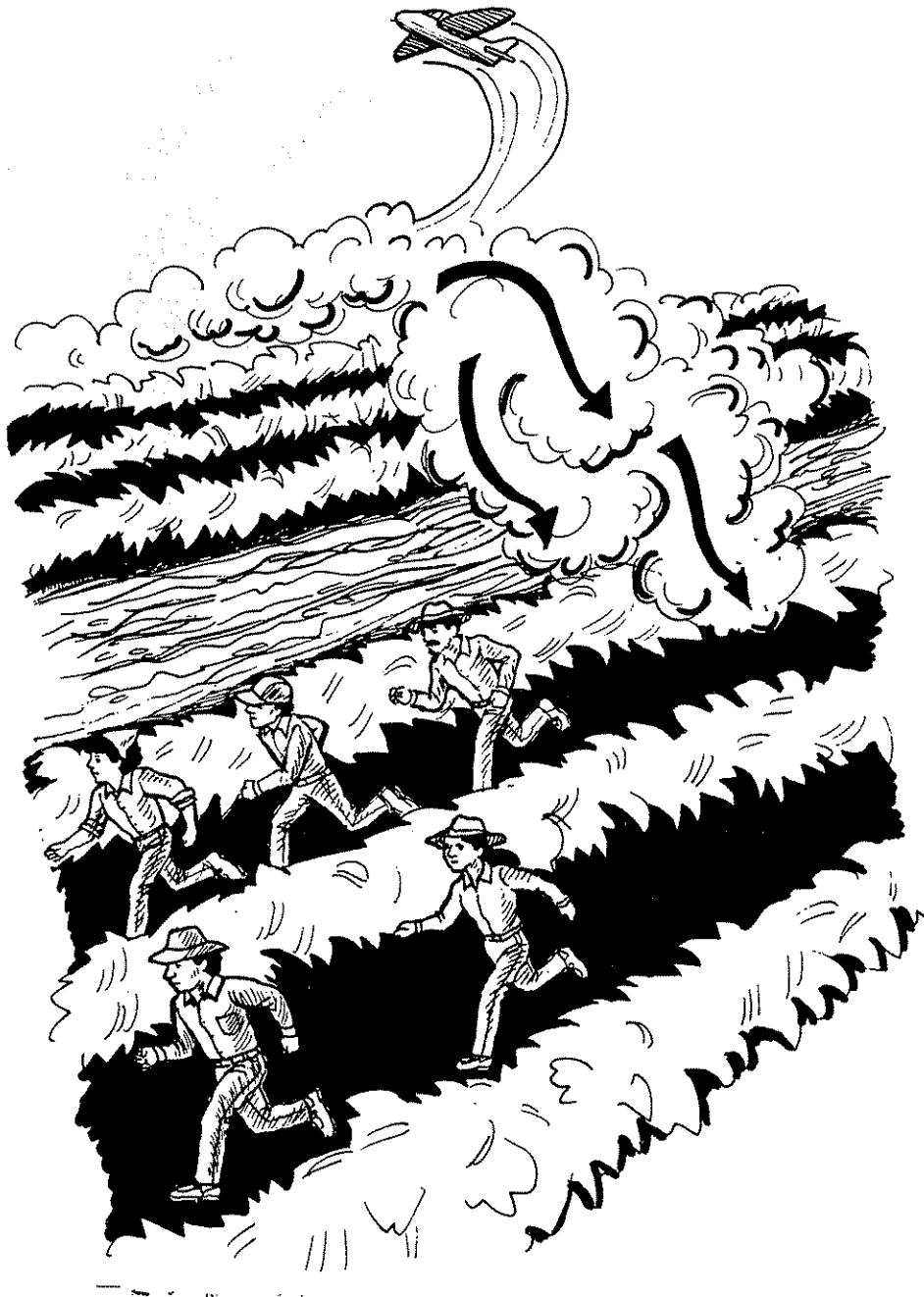
□ Thuốc sâu có thể ở trong nước tưới và ở trong những dụng cụ tưới nước.

■ Pesticides may be in storage areas and in places where pesticides are mixed and loaded.

□ Thuốc sâu có thể ở trong nhà kho và ở những nơi mà thuốc sâu đã được pha chế và chuyên chở.



**Where are Pesticides?  
Nơi Nào Có Thuốc Sâu?**



**Move Away!  
Rời Xa Ra!**

■ **Sometime  
Pesticides drift  
from where they  
are being  
applied.**

□ **Đôi khi thuốc  
sâu bị gió cuốn  
đi từ nơi chúng  
đang được áp-  
dụng.**

## How Can Pesticides Hurt You? Thuốc Sâu Gây Thương Tích Đến Bạn Bằng Cách Nào?

### ■ Pesticides can hurt you if:

- They get on your skin.
- They get on your eyes.
- You breathe them.
- You swallow them.

Workers are hurt most often by getting pesticides on their skin.

### □ Thuốc sâu có thể gây thương tích tới cho bạn nếu:

- Chúng bám lên da thịt của bạn.
- Chúng bay vào mắt của bạn.
- Bạn hít chúng vào.
- Bạn nuốt chúng vào.

Phần nhiều những người làm bị thương tích thường là do thuốc sâu bám lên da thịt của họ.



## How Can Pesticides Hurt You?

### Thuốc Sâu Gây Thương Tích Đến Bạn Bằng Cách Nào?



#### ■ Pesticides may hurt you right away.

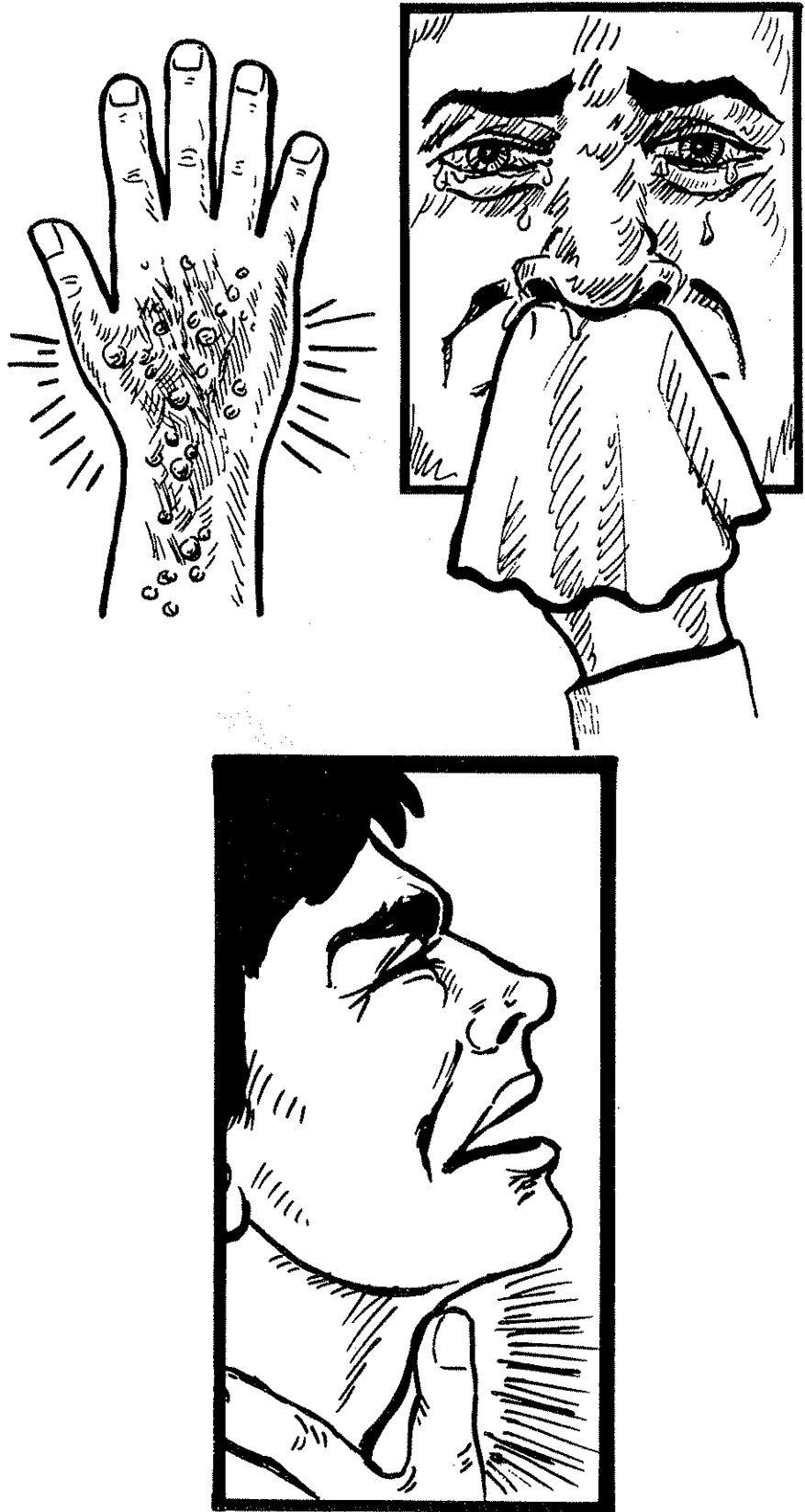
If pesticides get on or in you, they may make you sick right away, or hours later.

#### □ Thuốc sâu có thể làm hại tới bạn ngay lập tức.

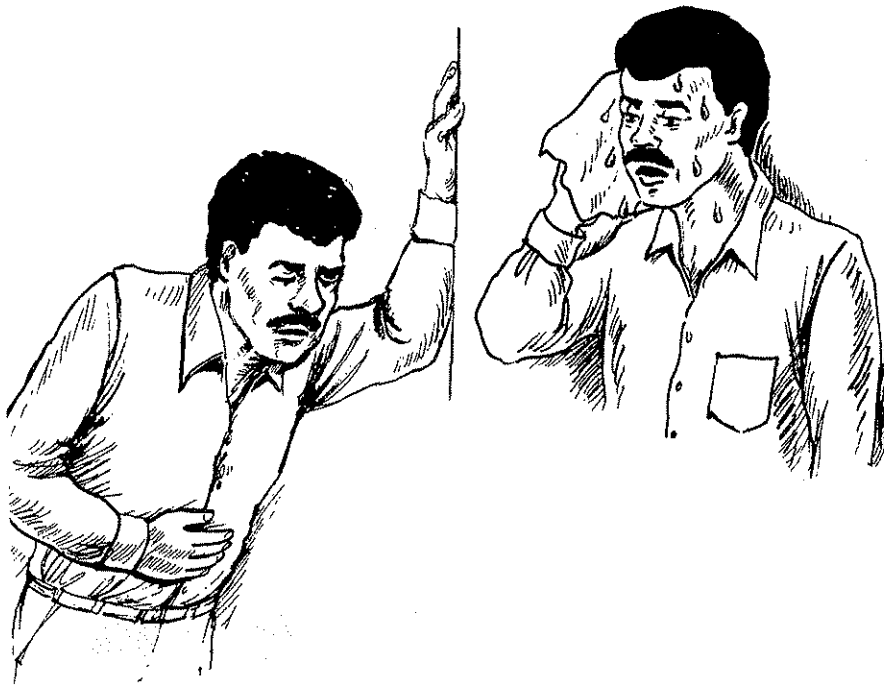
Nếu thuốc sâu bám lên hay vào người của bạn, chúng có thể làm cho bạn bị bệnh ngay lập tức, hay là nhiều tiếng đồng hồ sau đó.

■ Pesticides may cause skin rashes or hurt your nose, throat, or eyes.

□ Thuốc sâu có thể gây lên các chứng ban da hay là làm đau mũi, cuống họng, và mắt của bạn.



**How Can Pesticides Hurt You?**  
**Thuốc Sâu Gây Thương Tích Đến Bạn Bằng Cách Nào?**



■ Pesticides can make you feel sick in different ways.

□ Thuốc sâu có thể làm cho bạn cảm thấy bị bệnh với nhiều cách khác nhau.

**Throwing up/Ói mửa**

**Sweaty/Ra mồ hôi**

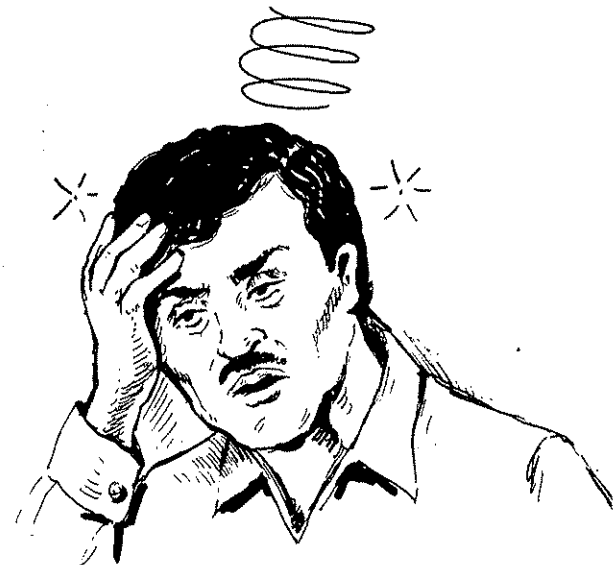
**Tired/Mệt mỏi**



**Headache/Nhức đầu**

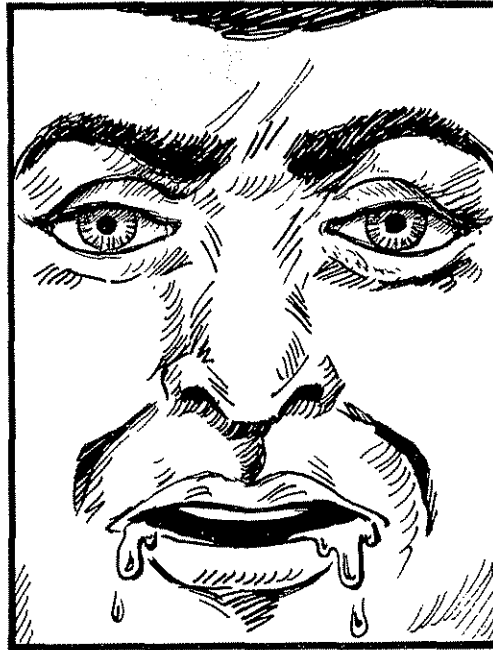
**Muscle pains and cramps/  
Bắp thịt bị đau và co rút**

**Dizziness/Chóng mặt**



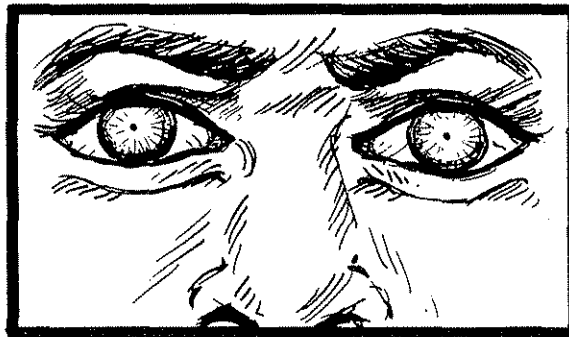
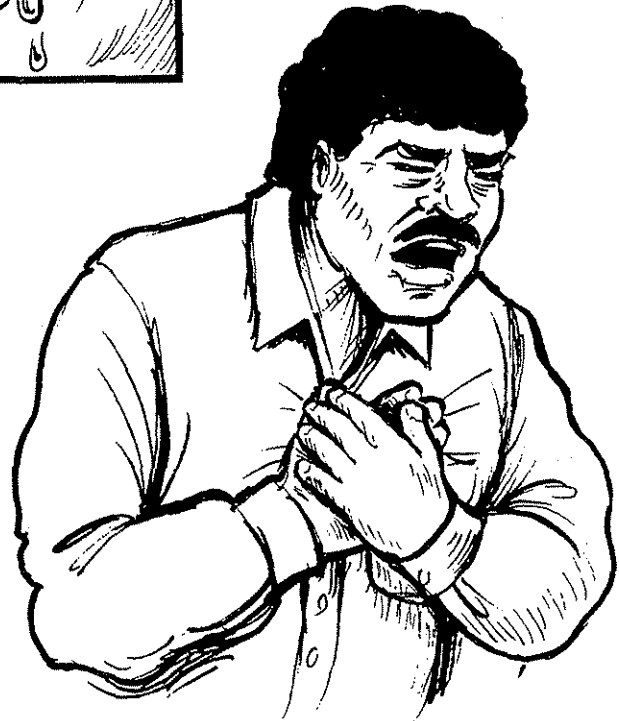
■ **Other signs of pesticides poisoning are:**

- Drooling.
- Trouble breathing.
- Very small pupils of your eyes.



□ **Những dấu hiệu trúng độc khác của thuốc sâu như là:**

- Chảy nước dãi.
- Bị khó thở.
- Con ngươi trong mắt của bạn bị nhỏ lại.





**How Can Pesticides Hurt You?**

**Thuốc Sâu Gây Thương Tích Đến Bạn Bằng Cách Nào?**



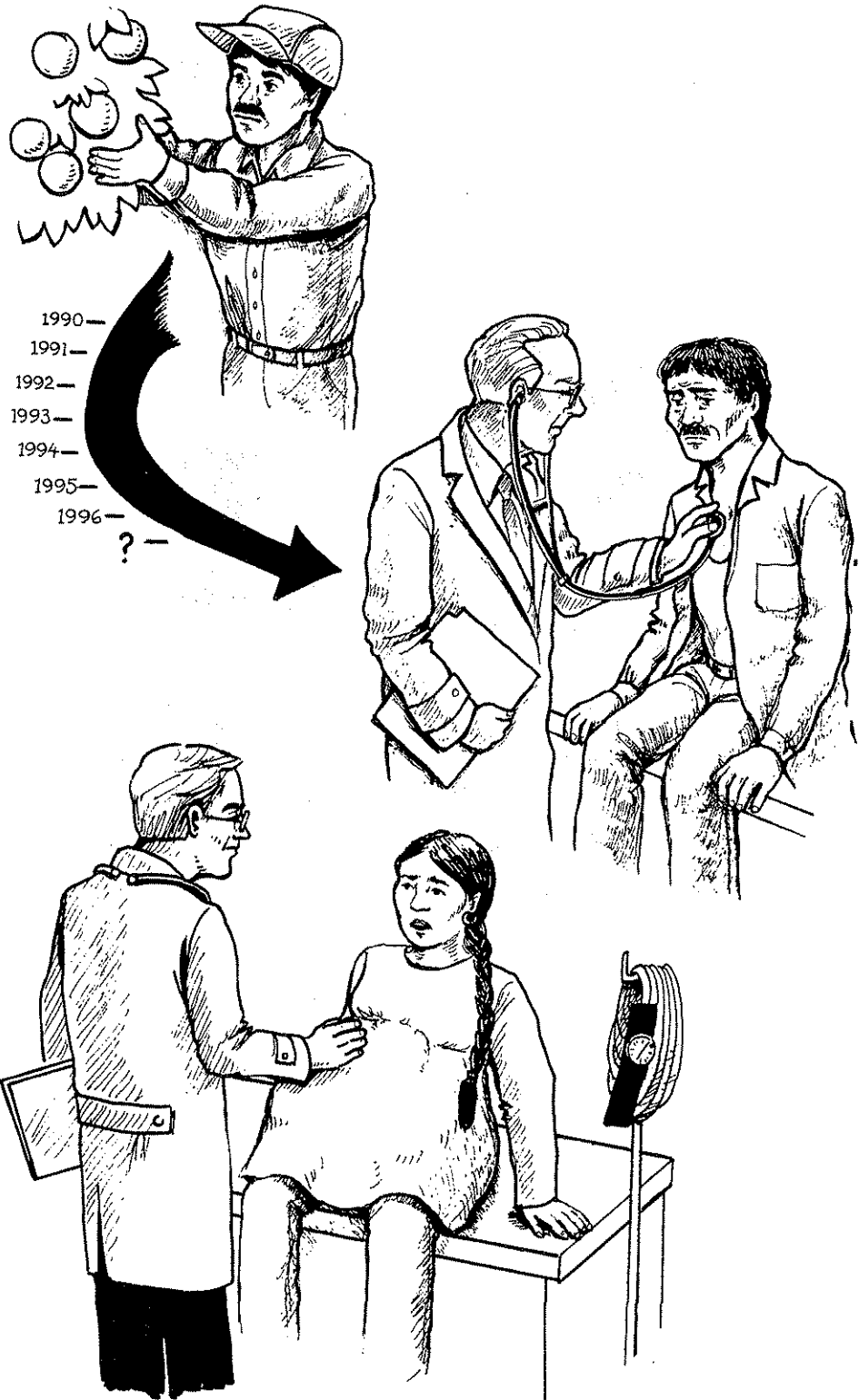
■ Pesticides may harm some people more than others.

□ Thuốc sâu có thể gây thương tích nặng tới mỗi người khác nhau.

■ **Getting pesticides on or in you may have effects after months or years have passed.**

Delayed effects may be cancer, or harm to your kidneys, liver, or nervous system.

Another delayed effect may be birth defects, if pregnant women are exposed to pesticides.



□ **Để thuốc sâu bám lên hay vào người của bạn có thể bị ảnh hưởng tới bạn nhiều tháng hay năm về sau đó.**

Ảnh-hưởng của sự lâu dài có thể đưa tới ung thư, hay làm hại thận, gan, hay hệ thần kinh của bạn.

Một ảnh-hưởng lâu dài khác là có thể bị thiếu thai, nếu là phụ nữ có thai mà ở gần những nơi có thuốc sâu.

## What If You Get Sick at Work? Nên Làm Gì Khi Bạn Bị Bệnh Ở Nơi Làm Việc?



- **Medical help is listed on or near a pesticide-safety poster at your work.**

Make sure you know where this and the nearest phone are.

- **Sự giúp đỡ y-tế thường ghi trên hay gần bảng thông báo sự an toàn của thuốc sâu ở nơi làm việc của bạn.**

Bạn phải nên biết bản này nằm ở đâu cùng với nơi điện thoại nào gần nhất.

■ **If you or someone else gets sick while working, tell your boss right away.**

Your boss must make sure you get to medical help if you think you've been poisoned at work by pesticides.

□ **Nếu bạn hay người nào khác bị bệnh đang trong lúc làm việc, hãy nói với người quản lý của bạn ngay lập tức.**

Người quản lý của bạn phải chắc chắn là bạn được sự giúp đỡ của y tế khi bạn nghĩ rằng bạn đã bị độc từ thuốc sâu ở nơi làm việc.



**What if you get sick at work?  
Nên làm gì khi bạn bị bệnh ở nơi làm việc?**



**■ Your boss will provide information about the pesticide.**

Your boss must give you or your doctor the name and other information about the pesticide that might have made you sick.

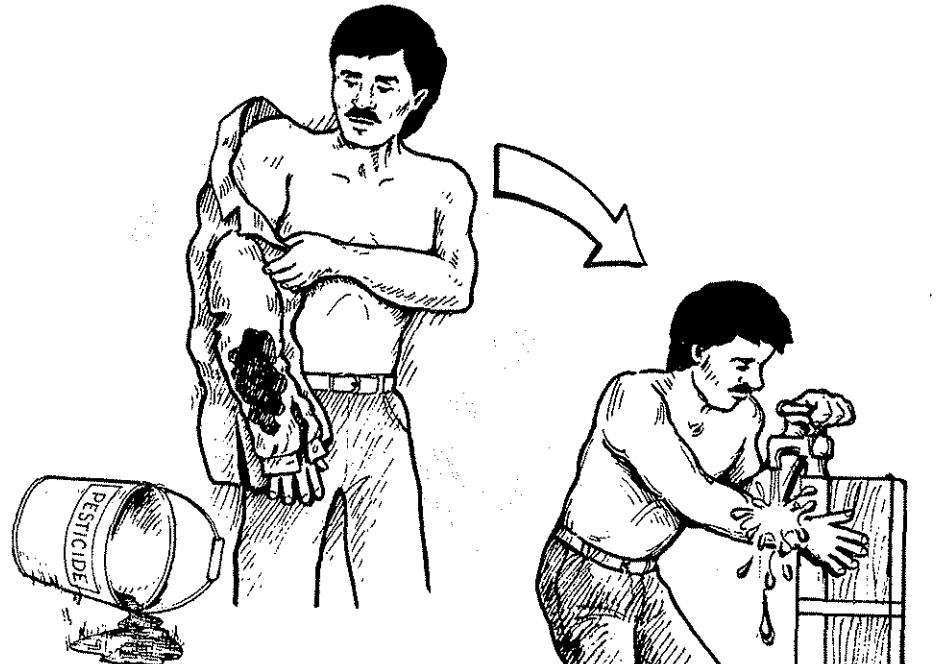
**□ Người quản lý của bạn sẽ cho bạn biết chi tiết về thuốc sâu.**

Người quản lý hay bác sĩ của bạn phải cho bạn biết rõ tên cũng như chi tiết về chất thuốc sâu mà nó làm cho bạn bị bệnh.

## What if Pesticides Get On Or In You? Nên Làm Gì Khi Thuốc Sâu Bám Lên Hay Vào Người Bạn?

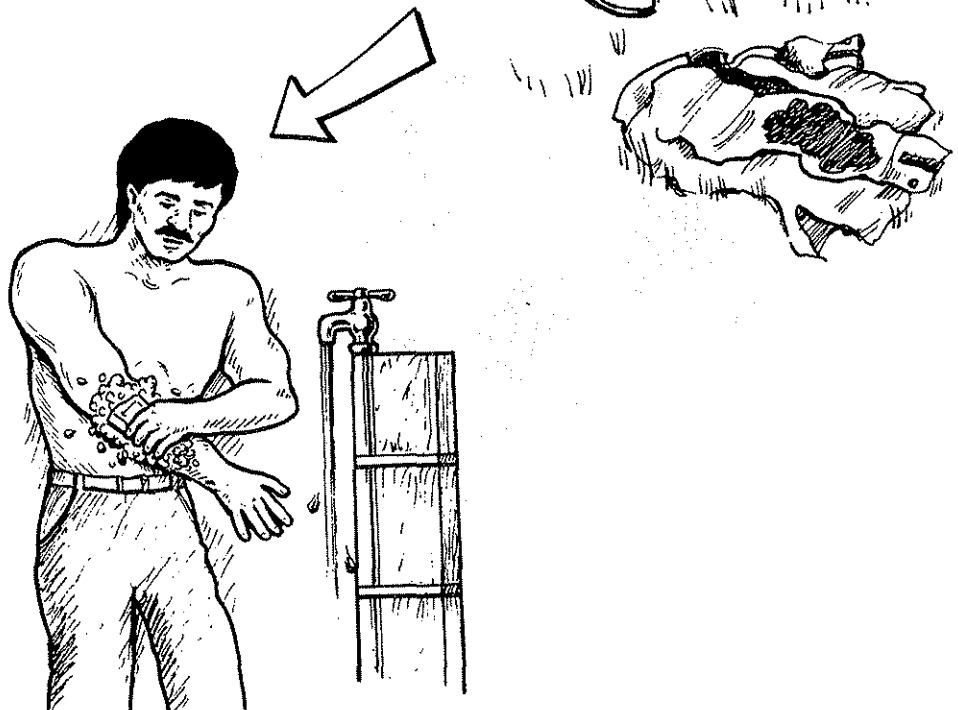
### ■ If a pesticide gets on you, get it off right away!

1. Take off clothing that has pesticide on it.
2. Rinse skin right away with water.
3. Wash with soap and water as soon as possible.



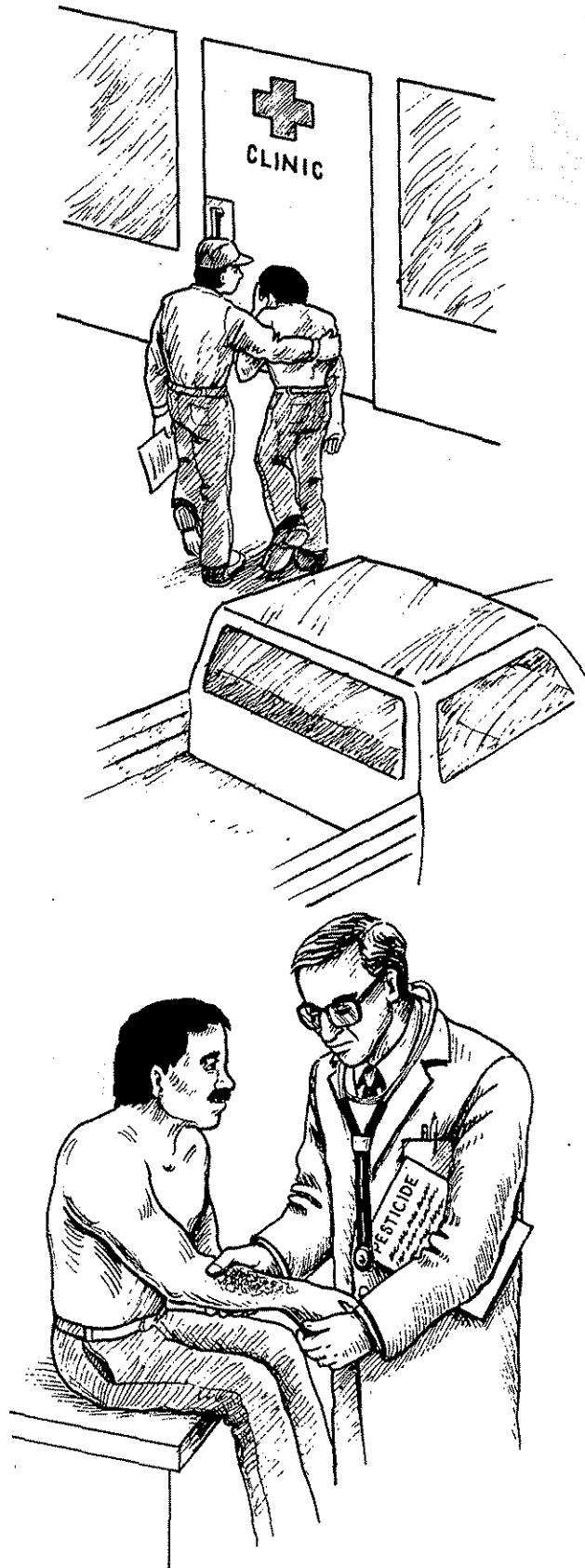
### □ Nếu có thuốc sâu dính lên người của bạn, hãy trút bỏ chúng ngay lập tức!

1. Hãy cởi đồ đang mặc mà bị dính thuốc sâu.
2. Hãy xả nước lên da ngay lập tức.
3. Hãy rửa với nước và xà phòng càng nhanh càng tốt.



**What if pesticides get on or in you?**

**Nên làm gì khi thuốc sâu bám lên hay vào người bạn?**



■ **If you begin to feel sick or your eyes, skin, or throat hurt, go to a doctor right away.**

Your boss must make sure you are taken to a clinic or doctor.

□ **Nếu bạn bắt đầu cảm thấy bị bệnh hay mắt, da, cũng như cổ họng của bạn bị đau, đi gặp bác sĩ ngay lập tức.**

Người quản lý của bạn phải chắc chắn là bạn được đưa tới một bệnh-nghiệm viện hay một bác sĩ.

■ **If you or someone else swallows a pesticide, get medical help right away!**

1. Call a poison control center or doctor, or go to the doctor if it's faster. Give the name of the pesticide and the first aid directions from the label.
2. If you can't call for help, or while you wait for help, follow the first aid steps on the label.
3. Get to a doctor as soon as possible! Have the name of the pesticide with you.





**What if pesticides get on or in you?  
Nên làm gì khi thuốc sâu bám lên hay vào người bạn?**



**□ Nếu bạn hoặc người nào khác nuốt phải thuốc sâu, hãy tìm sự giúp đỡ của y-tế ngay lập tức.**

1. Gọi điện thoại cho một cơ quan khiển-sử (cơ quan trừ-độc) hay một bác sĩ, hay là đi bác sĩ nếu nhanh hơn.
2. Nếu bạn không thể gọi ai được, hay trong lúc chờ đợi sự giúp đỡ, hãy làm theo sự chỉ dẫn trên nhãn hiệu của thùng chứa đựng thuốc sâu.
3. Đi bác sĩ càng sớm càng tốt! Bạn hãy nhớ lấy theo cái tên của loại thuốc sâu.

■ **Leave closed areas right away if you start to feel sick or dizzy.**

If you are working in an enclosed area, like a greenhouse, get to fresh air right away if you begin to feel dizzy or have trouble breathing.

□ **Hãy rời khỏi nơi kín hơi ngay lập tức nếu bạn cảm thấy khó chịu (bị bệnh) hay chóng mặt.**

Nếu bạn đang làm việc trong một nơi được vây kín, chẳng hạn như trong một nhà kính trồng cây, hãy rời khỏi nơi đó ngay lập tức và ra nơi có không khí trong sạch nếu bạn cảm thấy chóng mặt hay khó thở.



What if pesticides get on or in you?

Nên làm gì khi thuốc sâu bám lên hay vào người bạn?



■ If someone gets sick from breathing a pesticide...

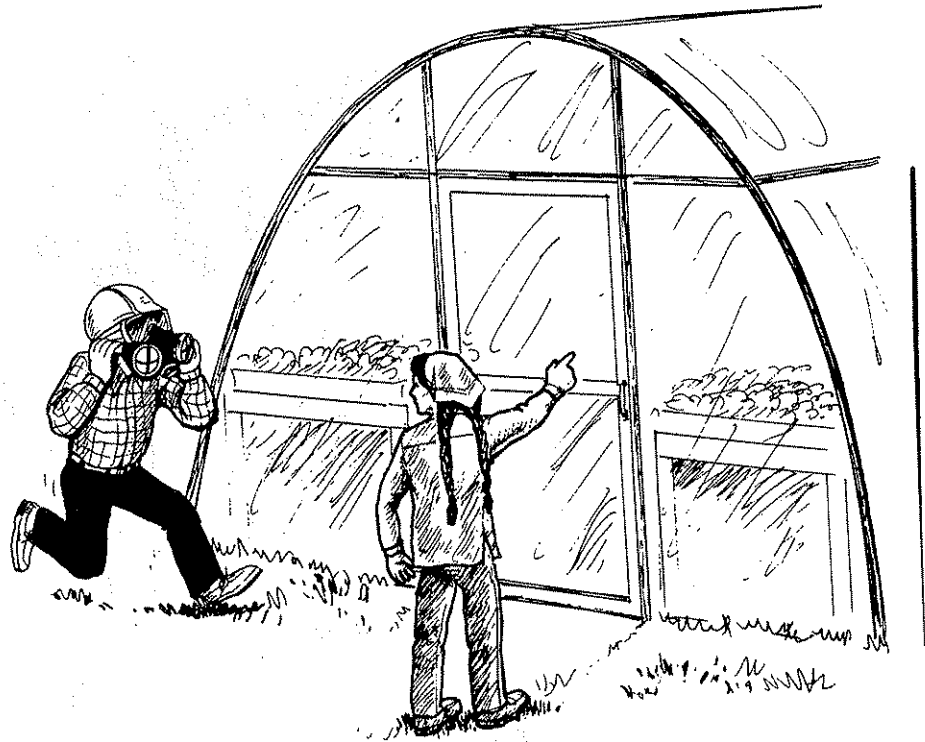
1. Get them to fresh air right away.
2. Loosen their clothing.
3. If not breathing, give mouth-to-mouth (CPR).

□ Nếu có ai bị bệnh bởi hít phải thuốc sâu...

1. Hãy đưa họ ra nơi không khí trong sạch ngay lập tức.
2. Nới rộng áo quần của họ ra.
3. Nếu họ không tự thở được, thì hãy chuyển hơi thở qua miệng cho họ (CPR).

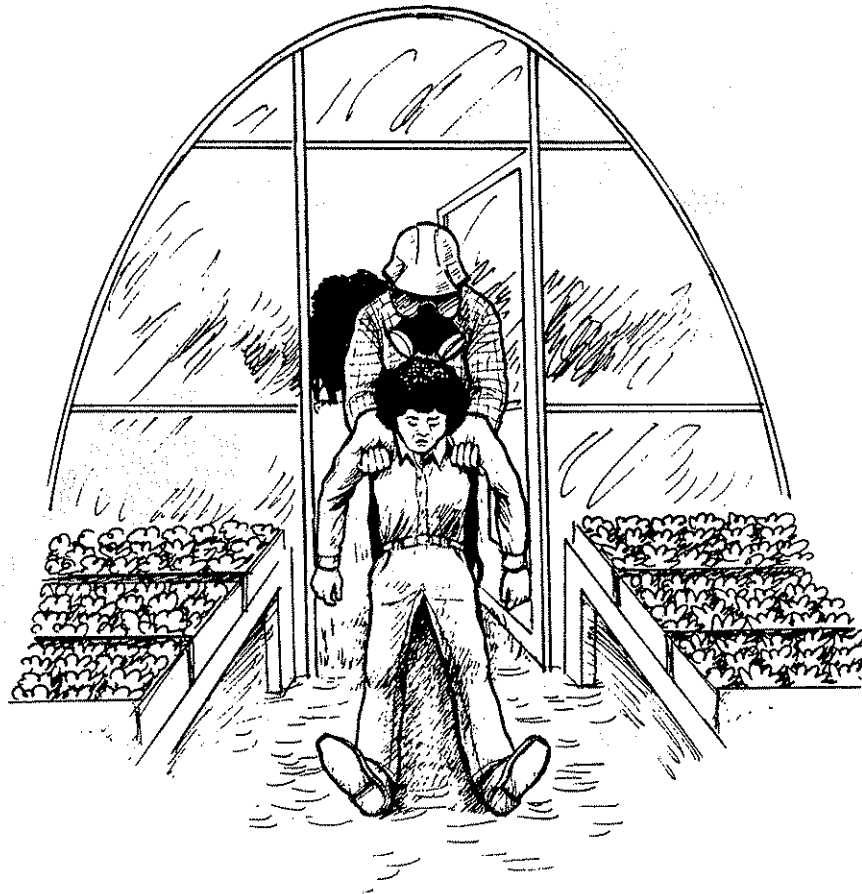
■ **If someone passes out in an enclosed area, get help—don't go in!**

Never try to rescue someone who has passed out in a greenhouse or other enclosed area unless you have special training and breathing equipment. Find someone who can help.



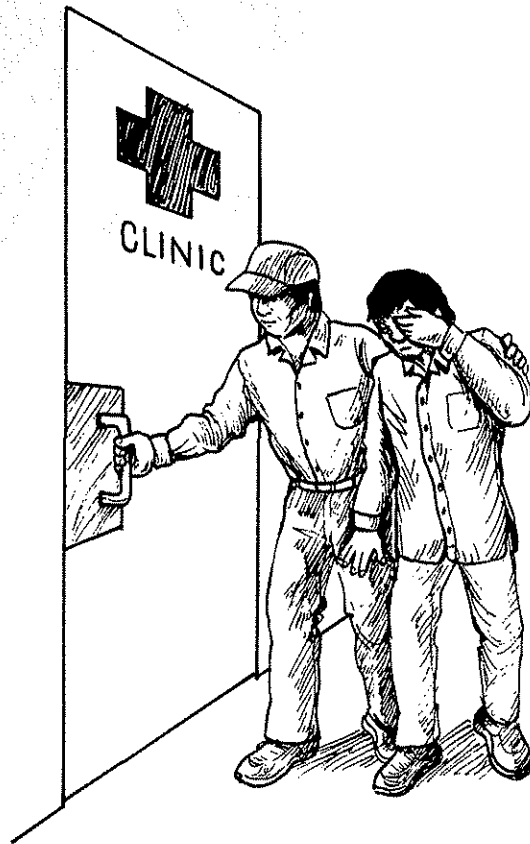
□ **Nếu có ai bị ngất xỉu trong nơi vây kín, hãy tìm sự giúp đỡ—đừng đi vào đó!**

Đừng bao giờ tự cứu ai khi họ bị ngất xỉu trong nhà kính trồng cây hay nơi vây kín trừ khi bạn đã có huấn-luyện đặc biệt và dụng cụ hô hấp. Hãy tìm người khác để họ có thể giúp bạn.



**What if pesticides get on or in you?**

**Nên làm gì khi thuốc sâu bám lên hay vào người bạn?**



**■ Eye damage can happen fast!  
Rinse your eyes for 15 minutes.**

If a pesticide gets in your eyes, hold them open and rinse them with a gentle stream of cool water. Rinse for 15 minutes if possible. Then go to a doctor.

**□ Tổn thương tới mắt có thể xảy ra rất nhanh chóng! Phát nước lên mắt của bạn cho khoảng 15 phút.**

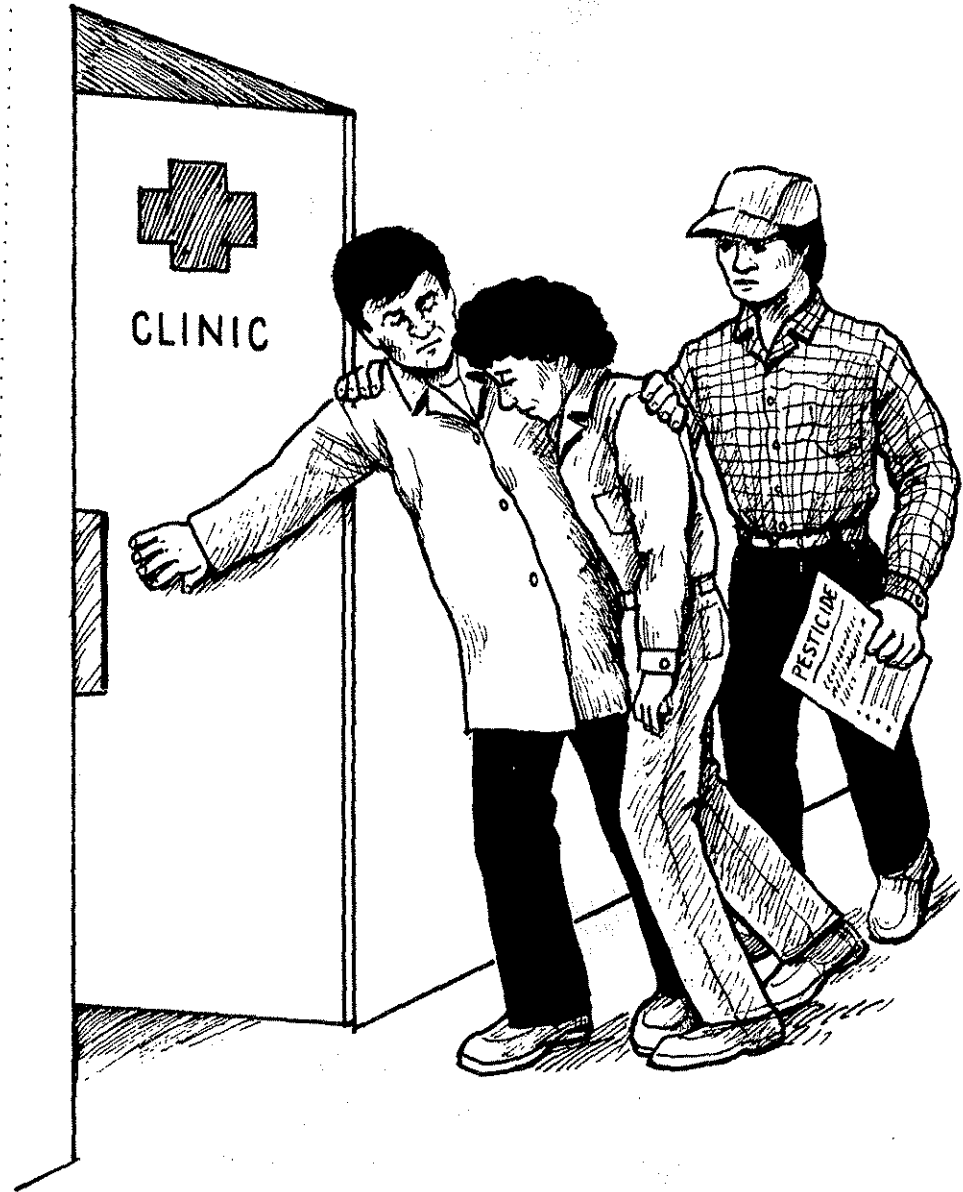
Nếu mắt của bạn bị chúng phải thuốc sâu, hãy giữ cho mắt mở to ra và phát nước lạnh lên với dòng nước nhẹ. Nếu được thì phát nước cho khoảng 15 phút. Sau đó thì đi bác sĩ.

■ **Get medical help!**

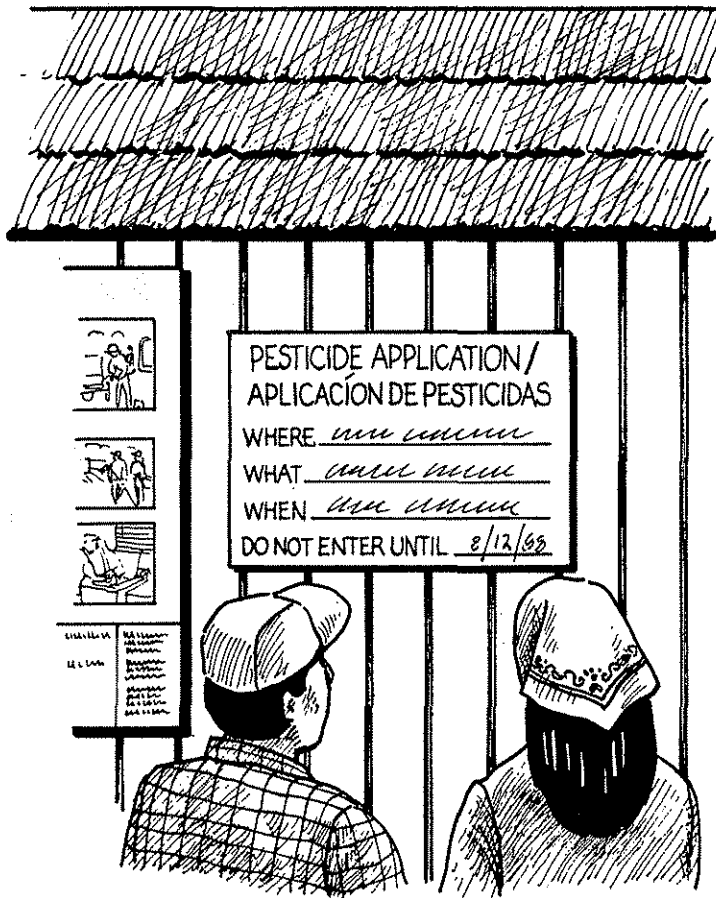
In all cases of pesticide poisoning, get medical help as soon as possible.

□ **Hãy tìm sự giúp đỡ của y-tế!**

Trong mọi trường hợp khi trúng phải thuốc sâu độc, hãy tìm sự giúp đỡ của y-tế càng sớm càng tốt.



## The Law Help Protect You! Luật Giúp Bảo Vệ Bạn!



### ■ Your boss must tell you about pesticide use at work.

Your boss must: Warn you about areas where pesticides are to be applied and areas you may not enter. Your boss must post: The name of the pesticide, exactly where it was applied, the restricted entry interval, and when the workers may return to the work area. This information has to be written and posted in a central location that is easily accessible to all workers, before the pesticides are applied.

### □ Người quản lý của bạn phải nói cho bạn biết về những thuốc sâu dùng ở nơi làm của bạn.

Người quản lý của bạn phải: Báo cho bạn biết những nơi nào thuốc sâu sắp sửa được rải và những nơi nào bạn không thể vào được. Người quản lý của bạn phải dán bảng: Tên của loại thuốc sâu, đúng nơi sẽ được rải, bao giờ sẽ được rải, khoảng cách hạn chế ra vào, và khi nào thì người làm mới có thể chờ lại khu vực làm việc được. Những chi tiết này phải được viết xuống và dán lên trong một khu trung tâm nào mà tất cả mọi người làm đều có thể biết tới được, trước khi thuốc sâu được rải.

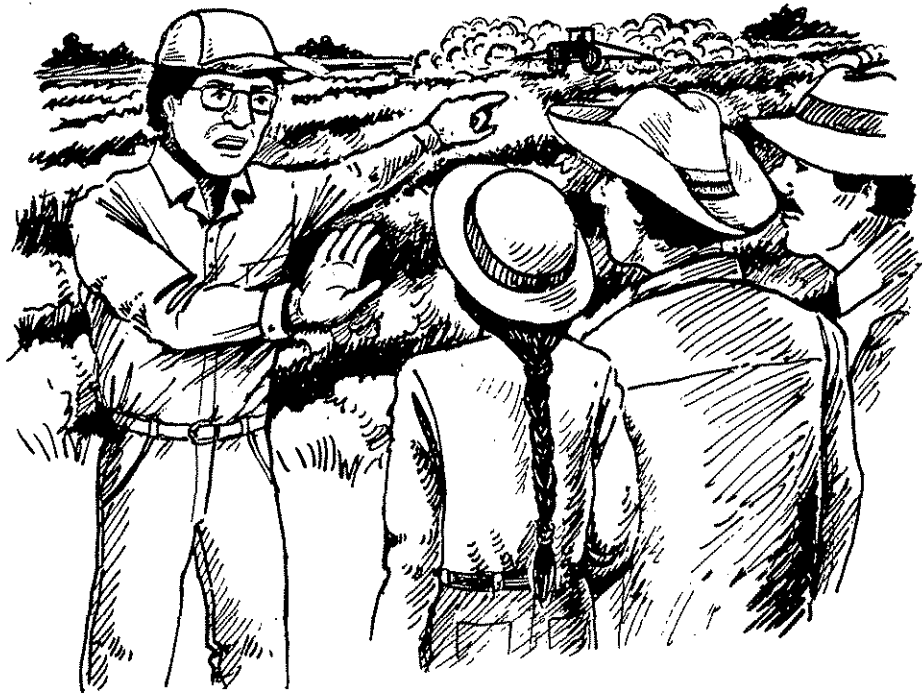
■ **Your boss must not let you work in some areas.**

Your boss must not let you work in an area where:

- Pesticides are being applied.
- Or pesticides may drift onto you.

After a pesticide is used, you may not enter a field during the Restricted Entry Interval (REI).

The laws set different safety periods or REIs for different pesticides.



□ **Người quản lý của bạn không thể để cho bạn vô trong một vài nơi.**

Nhười quản lý của bạn không thể để bạn làm trong một nơi mà:

- Thuốc sâu đang được rải.
- Hay là để thuốc sâu cuốn giạt lên người của bạn.

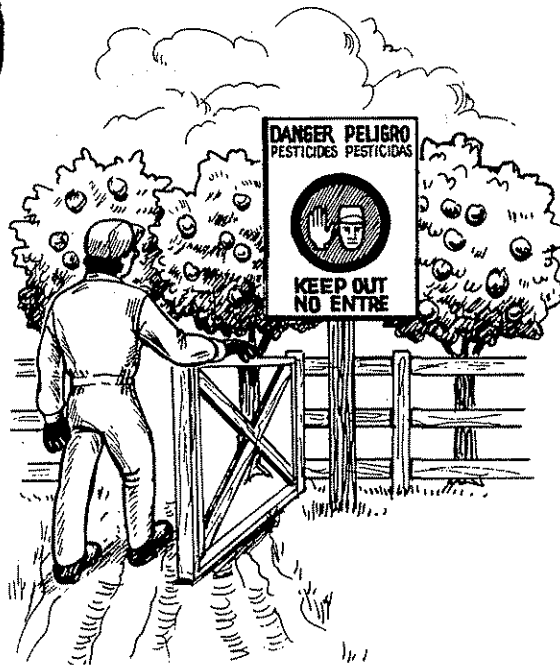
Sau khi thuốc sâu đã được dùng, bạn không thể đi vào đồng ruộng trong thời gian Khoảng-cách Hạn-chế Vào (REI).

Luật pháp lập mỗi một thời gian an-toàn khác nhau hay khoảng-cách hạn-chế (REIs) khác nhau cho mỗi loại thuốc sâu.





**The Law Help Protect You!**  
**Luật Giúp Bảo Vệ Bạn!**



**■ You must have special training and protection for some job.**

Without extra training and protection, your boss must not let you:

- Mix, load, apply, or handle pesticides.
- Work as a flagger.
- Work in an area where entry is restricted.

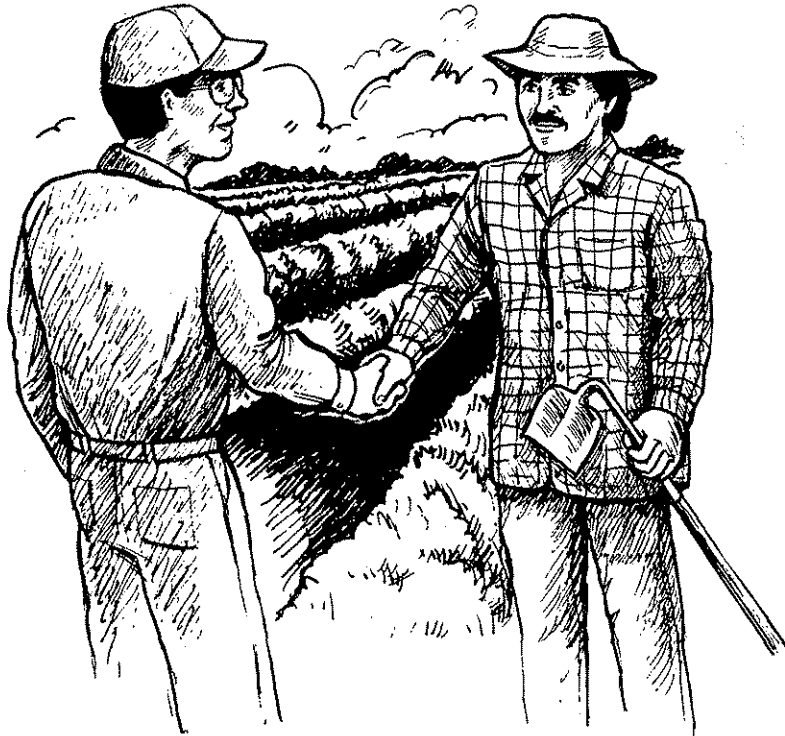
**□ Bạn cần phải có sự huấn luyện và an toàn đặc biệt cho một vài việc làm.**

Không có sự huấn luyện và an toàn thêm, người quản lý của bạn không được để bạn:

- Pha trộn, chuyên chở, rải, hay vận dụng thuốc sâu bằng tay.
- Làm người phát cờ.
- Làm trong một nơi có sự cấm vào.

■ Your boss must not punish you for trying to follow these rules.

□ Người quản lý (Chủ nhân) của bạn không được sửa-phạt (hay trừng phạt) bạn khi bạn cố gắng làm theo những điều luật này.



**Help protect yourself!**  
**Hãy tự bảo vệ chính mình!**



■ **Know how to protect yourself!**

Your boss must protect you from pesticides, but your safety is your responsibility, too.

□ **Hãy tự biết bảo vệ chính bạn.**

Người quản lý của bạn phải bảo vệ cho bạn tránh khỏi thuốc sâu, nhưng sự an toàn của bạn cũng là do trách nhiệm của bạn nữa.

## Remember:

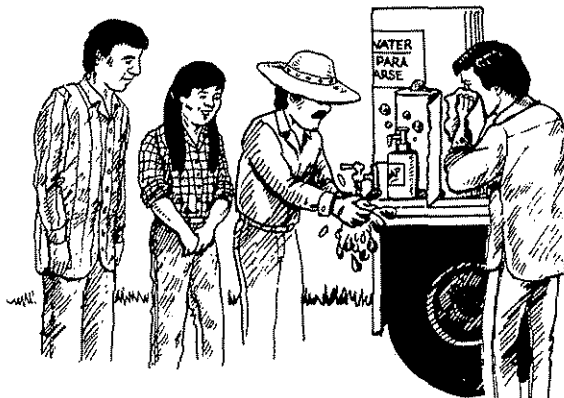
- Wear clothes that cover your skin.
- Stay out of areas as instructed by your boss.
- Move away if pesticides drift into the area where you are working.
- Wash with soap and water after work and before eating, drinking, smoking, or using the toilet.

Your boss must:

- Give you information about pesticides applied in or near areas where you work.
- Be sure you are trained in pesticide safety.
- Provide you with soap, water, and towels.
- Make sure you get to medical help if you think you've been poisoned at work by pesticides.
- Provide you with extra training if you work in areas where entry is restricted, work as a flagger, mix, load, apply, or handle pesticides.



**Help protect yourself!**  
**Hãy tự bảo vệ chính mình!**



## □ Nhớ:

- Mặc những quần áo mà che kín được da thể của bạn.
- Tránh những nơi mà người chủ nhân đã cho bạn hay biết.
- Rời đi xa nếu có thuốc sâu bay tới nơi bạn đang làm việc.
- Rửa ráy bằng xà phòng sau khi làm việc, và trước khi ăn, uống, hút thuốc, hay là dùng nhà vệ-sinh.

Người quản lý của bạn phải:

- Cho bạn biết chi tiết về thuốc sâu mà đã được rải trong hay gần những nơi mà bạn làm việc.
- Chắc chắn là bạn được huấn luyện về sự an toàn về thuốc sâu.
- Phòng bị sẵn cho bạn xà phòng, nước, và khăn lau.
- Phải chắc là bạn được sự giúp đỡ của y-tế khi bạn nghĩ bạn đã bị độc bởi thuốc sâu ở nơi làm việc.
- Cung cấp huấn luyện thêm cho bạn nếu bạn làm trong những nơi ra vào có hạn chế, làm người phát cờ, pha trộn, chuyên chở, rải, hay vận dụng thuốc sâu.

**For more information** about the Worker Protection Standard, or if you have questions or concerns about pesticides, contact the agency responsible for regulating pesticides in your area or the EPA Regional Office nearest you.

**Nếu bạn muốn biết thêm chi tiết** liên quan tới Mẫu Tiêu-chuẩn Bảo-vệ Người Lao-động, hay nếu bạn có những thắc mắc gì hay lo ngại gì về thuốc sâu, hãy liên lạc với cơ sở phụ trách về qui-luật của thuốc sâu trong khu vực của bạn hay là Văn Phòng Địa Phương của Sở Bảo-vệ Môi-sinh (EPA) gần bạn nhất.

**Region 1** (MA, CT, RI, NH, VT, ME)  
U.S Environmental Protection Agency, Region 1  
Pesticides and Toxic Substances Branch (APT)  
1 Congress St.  
Boston, MA 02203  
(617) 565-3273

**Region 2** (NY, NJ, PR, VI)  
U.S Environmental Protection Agency, Region 2  
Pesticides and Toxic Substances Branch (MS-105)  
2890 Woodgridge Ave., Building #10  
Edison, NJ 08837-3679  
(908) 321-6765

**Region 3** (PA, MD, VA, WV, DE)  
U.S Environmental Protection Agency, Region 3  
Toxics and Pesticides Branch (3AT-30)  
841 Chestnut Building  
Philadelphia, PA 19107  
(215) 597-8598

**Region 4** (GA, NC, SC, AL, MS, KY, FL, TN)  
U.S Environmental Protection Agency, Region 4  
Pesticides & Toxic Substances Branch (4-APT-MD)  
345 Courtland St., N.E.  
Atlanta, GA 30365  
(404) 347-5201

**Region 5** (IL, MI, MN, IN, OH, WI)  
U.S Environmental Protection Agency, Region 5  
Pesticides and Toxic Substances Branch (5SPT)  
77 W. Jackson Blvd.  
Chicago, IL 60604  
(312) 886-6006

**Region 6** (TX, OK, AR, LA, NM)  
U.S Environmental Protection Agency, Region 6  
Pesticides and Toxics Branch (6T-P)  
1445 Ross Ave.  
Dallas, TX 75202-2733  
(241) 655-7235

**Region 7** (MO, KS, IA, NB)  
U.S Environmental Protection Agency, Region 7  
Pesticides and Toxics Branch (TOPE)  
726 Minnesota Ave.  
Kansas City, KS 66101  
(913) 551-7020

**Region 8** (CO, MT, ND, SD, UT, WY)  
U.S Environmental Protection Agency, Region 8  
Toxic Substances Branch (8ART-TS)  
One Denver Place, Suite 500  
999 18th St.  
Denver, CO 80202-2405  
(303) 293-1730

**Region 9** (CA, NV, AZ, HI, GU)  
U.S Environmental Protection Agency, Region 9  
Pesticides and Toxics Branch (A-4)  
75 Hawthorne St.  
San Francisco, CA 94105  
(415) 744-1090

**Region 10** (WA, OR, ID, AK)  
U.S Environmental Protection Agency, Region 10  
Pesticides and Toxic Substances Branch (AT-083)  
1200 Sixth Ave.  
Seattle, WA 98101  
(206) 553-1918